

Số: 125/2023/QĐST-HNGĐ

Gò Công Tây, ngày 21 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 94/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: **Lưu Thị Huỳnh T**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: ấp Bình Hòa Đông, xã Bình Nhì, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang.

- *Bị đơn*: **Nguyễn Hiền N**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: ấp Bình Hòa Đông, xã Bình Nhì, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh chị Lưu Thị Huỳnh T và anh Nguyễn Hiền N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lưu Thị Huỳnh T và anh Nguyễn Hiền N.

- *Về con chung*: Giao hai con chung tên Nguyễn Lưu Thuận P, sinh ngày 12/4/2006 và Nguyễn Lưu Thị Quý C, sinh ngày 13/6/2013 cho chị Trúc trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị T, anh N không tranh chấp.

- *Về án phí*: Chị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng chỉ được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000 đồng theo biên lai số 0026931 ngày 21/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây. Như vậy, chị T được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện GCT;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- UBND Bình Nhì;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Phan Thanh Bình